

September 6, 2011

Product Specifications of the RL78/F12 MCU

Family Name		RL78/F12				
Pin count		20-pin	30-pin	32-pin	48-pin	64-pin
Product name		R5F1096x	R5F109Ax	R5F109Bx	R5F109Gx	R5F109Lx
Code flash (Byte)		8 KB-64 KB	16 KB-64 KB			
Data flash (Byte)		4 KB				
RAM (Byte)		0.5 KB-4 KB	1 KB-4 KB			
OSC	External	High speed 1 MHz-20 MHz, Low speed 32.768 KHz				
	Internal	High speed 32/24/16/12/8/4/1 MHz, Low speed 15 KHz				
CPU		RL78 CPU				
I/O		16	26	28	44	58
Timer		16-bit: 8 ch / Interval Timer: 1 ch / Real Time Clock: 1 ch / Wake up Timer: 1 ch / Watch dog Timer: 1 ch				
10-bit A/D		4 ch	8 ch	8 ch	10 ch	12 ch
Serial I/F	20-pin	<ul style="list-style-type: none"> • CSI: 1 ch / UART: 1 ch / Simple I2C: 1 ch • CSI: 1 ch / UART: 1 ch 				
	30-pin 32-pin	<ul style="list-style-type: none"> • CSI: 2 ch / UART: 2 ch / Simple I2C: 2 ch • CSI: 1 ch / UART (support LIN-bus): 1 ch / Simple I2C: 1 ch • CSI (7-16 bit): 1 ch / UART (7-9, 16 bit): 1 ch 				
	48-pin	<ul style="list-style-type: none"> • CSI: 3 ch / UART: 2 ch / Simple I2C: 3 ch • CSI: 2 ch / UART (LIN-bus): 1 ch / Simple I2C: 2 ch • CSI (7-16 bit): 1 ch / UART (7-9, 16 bit): 1 ch 				
	64-pin	<ul style="list-style-type: none"> • CSI: 4 ch / UART: 2 ch / Simple I2C: 4 ch • CSI: 2 ch / UART (support LIN-bus): 1 ch / Simple I2C: 2 ch • CSI (7-16 bit): 2 ch / UART (7-9, 16 bit): 1 ch 				

Family Name	RL78/F12			
	Common	I2C bus: 1 ch LIN-UART: 1 ch		
External interrupt	5 ch	6 ch	10 ch	12 ch
DMA	2 ch			
Other	LVD, POR, key return			
Voltage range	1.8 V-5.5 V			
Operating temperature	-40°C-85°C, -40°C-125°C, -40°C-150°C			